BỘ CÔNG THƯƠNG

TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

BÀI: "Tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin về tình hình hợp tác giao thương đối với mặt hàng rau quả của Việt Nam với thị trường CPTPP trong 11 tháng đầu năm 2025

THUỘC NHIỆM VỤ

"Thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin phục vụ triển khai Hiệp định CPTPP năm 2025"

Hà Nội, 2025

MỤC LỤC

I. Tình hình xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang khối thị trường CPTPP trong 10 tháng đầu năm 2025 7

1. Đánh giá tổng quan tình hình xuất khẩu rau quả sang thị trường CPTPP trong tháng 10/2025 và 10 tháng đầu năm 2025. 7

2. Cơ cấu thị trường xuất khẩu rau quả Việt Nam sang khối CPTPP 11

3. Cơ cấu chủng loại mặt hàng rau quả xuất khẩu của Việt Nam sang các nước thị trường CPTPP 14

4. Đánh giá tác động của hiệp định CPTPP 16

5. Đánh giá về sức cạnh tranh của mặt hàng rau quả Việt Nam tại các thị trường thành viên CPTPP 18

- Nhập khẩu mặt hàng rau quả (mã HS 08, 20) vào thị trường Nhật Bản18
- Nhập khẩu mặt hàng rau quả (mã HS 08, 20) vào thị trường Úc 20

II. Cập nhật thông tin chính sách liên quan đến ngành hàng. 21

III. Cơ hội hợp tác sản xuất, đầu tư, giao thương mặt hàng rau quả của Việt Nam với các nước thành viên CPTPP 22

IV. Đánh giá triển vọng và dự báo. 24

DANH MỤC BẢNG, HÌNH

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường CPTPP 11 tháng đầu năm 2025 8
Biểu đồ 2: Tỷ trọng KNXK rau quả của Việt Nam sang các thị trường thuộc CPTPP trên tổng KNXK rau quả Việt Nam ra thế giới 11 tháng đầu năm 2025 (Đơn vị tính: %) 10
Biểu đồ 3: Trị giá xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang khối thị trường thành viên CPTPP qua các tháng năm 2025 11
Biểu đồ 4: Cơ cấu thị trường xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các nước thuộc CPTPP ước tính trong năm 2025 (% tính theo trị giá) 14
Biểu đồ 5: Cơ cấu chủng loại mặt hàng rau quả của Việt Nam xuất khẩu sang các nước thuộc CPTPP ước tính trong 11 tháng năm 2025 15
Biểu đồ 6: Kim ngạch xuất khẩu hàng rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP trong 11 tháng đầu năm giai đoạn 2020 – 2025 17

Bảng 1: Tổng KNXK của Việt Nam sang thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong 11 tháng đầu năm 2025. 9
Bảng 2: Thị trường xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong khối CPTPP 11 tháng năm 2025. 12
Bảng 3: Nhóm các thị trường xuất khẩu mặt hàng rau quả (mã HS 08) nhiều nhất vào Nhật Bản trong 10 tháng đầu năm 2025 19
Bảng 4: Nhóm các thị trường xuất khẩu mặt hàng rau quả (mã HS 20) nhiều nhất vào Nhật Bản trong 11 tháng đầu năm 2025 20

TÓM TẮT

Theo số liệu của Hải quan Việt Nam, tình hình xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong tháng 11 và lũy kế 11 tháng năm 2025 cho thấy sự tăng trưởng tương đối tích cực, thể hiện xu hướng mở rộng thị trường gắn với chiều sâu và tính ổn định ngày càng cao. Trong tháng 11/2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP đạt 55,83 triệu USD, giảm 7,86% so với tháng trước, song vẫn tăng 19,45% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng năm 2025, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các nước CPTPP đạt 603,08 triệu USD, tăng 27,37% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn đáng kể so với tốc độ tăng trưởng chung của toàn ngành rau quả. Kết quả này cho thấy hiệu quả ngày càng rõ nét của việc tận dụng Hiệp định CPTPP, từ ưu đãi thuế quan đến thuận lợi hóa thương mại, đồng thời phản ánh nỗ lực của doanh nghiệp Việt Nam trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc khắt khe của các thị trường trong khối.

Trong bối cảnh đó, xuất khẩu rau quả sang khối CPTPP đạt 55,83 triệu USD trong tháng 11/2025, giảm nhẹ 7,86% so với tháng trước nhưng tăng 19,45% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 7,96% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam ra thế giới trong tháng. Đáng chú ý, tỷ trọng này cho thấy CPTPP không chỉ là thị trường bổ trợ mà đang dần trở thành một trụ cột ổn định, góp phần phân tán rủi ro cho ngành rau quả Việt Nam trước những biến động tại các thị trường truyền thống. Tính chung 11 tháng năm 2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP đạt 603,08 triệu USD, tăng tới 27,37% so với cùng kỳ, cao hơn đáng kể so với tốc độ tăng trưởng chung của toàn ngành, qua đó nâng tỷ trọng của CPTPP lên mức 7,77% trong tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả ra thế giới.

Trong cơ cấu thị trường CPTPP, Nhật Bản tiếp tục là thị trường xuất khẩu rau quả lớn nhất của Việt Nam, giữ vai trò đầu tàu dù tỷ trọng có xu hướng giảm dần. Riêng trong tháng 11/2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả sang Nhật Bản đạt 19,52 triệu USD, tăng 4,76% so với tháng trước và tăng 6,19% so với cùng tháng năm trước, cho thấy nhu cầu nhập khẩu từ thị trường này vẫn duy trì ổn định. Lũy kế 11 tháng năm 2025, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang Nhật Bản đạt 220,67 triệu USD, tăng 16,91% so với cùng kỳ; ước tính cả năm đạt 240,74 triệu USD, tăng 18,42% so với năm trước. Tuy nhiên, tỷ trọng của Nhật Bản trong tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP chỉ còn 36,59%, thấp hơn mức 42,18% của cùng kỳ năm trước, cho thấy xu hướng đa dạng hóa thị trường trong khối CPTPP. Diễn biến này cho thấy bên cạnh vai trò chủ lực của Nhật Bản, các thị trường CPTPP khác đang dần gia tăng tỷ trọng, góp phần tạo thế cân bằng hơn trong

cơ cấu xuất khẩu, đồng thời nâng cao tính bền vững và khả năng chống chịu của xuất khẩu rau quả Việt Nam trước những biến động của từng thị trường riêng lẻ.

Trong 11 tháng năm 2025, cơ cấu chủng loại mặt hàng rau quả của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường CPTPP cho thấy những nét đặc trưng rõ rệt, cho thấy cả lợi thế truyền thống lẫn xu hướng chuyển dịch theo hướng gia tăng giá trị. Dựa trên số liệu của Hải quan Việt Nam, ước tính, nhóm mặt hàng quả và quả hạch tiếp tục giữ vị trí chủ đạo với kim ngạch xuất khẩu dự kiến đạt 255,19 triệu USD, chiếm khoảng 40,48% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả sang khối CPTPP. Kết quả này cho thấy các loại trái cây nhiệt đới và cận nhiệt đới của Việt Nam vẫn duy trì được sức cạnh tranh khá tốt tại các thị trường thành viên, nhờ lợi thế về điều kiện tự nhiên, mùa vụ đa dạng và khả năng đáp ứng ngày càng tốt hơn các yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm.

Hiệp định CPTPP đã và đang tạo ra những tác động sâu rộng, mang tính cấu trúc đối với hoạt động xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên, không chỉ thể hiện ở sự gia tăng kim ngạch mà còn ở sự thay đổi căn bản về chất lượng tăng trưởng và cách thức tham gia chuỗi giá trị. Trước hết, tác động rõ nét nhất của CPTPP là việc cắt giảm thuế quan sâu và ổn định trong dài hạn, giúp phần lớn các mặt hàng rau quả của Việt Nam được hưởng mức thuế suất ưu đãi, nhiều dòng thuế về 0%, qua đó cải thiện đáng kể khả năng cạnh tranh về giá so với các đối thủ ngoài khối. Tác động này đã góp phần mở rộng quy mô xuất khẩu, đưa CPTPP trở thành một trong những thị trường tăng trưởng nhanh nhất của rau quả Việt Nam trong những năm gần đây. Tuy nhiên, tác động của CPTPP không dừng lại ở yếu tố thuế, mà còn thể hiện rõ qua vai trò thúc đẩy nâng cấp toàn ngành. Các cam kết khắt khe về quy tắc xuất xứ, an toàn thực phẩm, kiểm dịch thực vật, môi trường và lao động đã tạo sức ép buộc doanh nghiệp và vùng sản xuất trong nước phải tái cấu trúc theo hướng chuyên nghiệp và bền vững hơn, từ việc chuẩn hóa vùng trồng, kiểm soát dư lượng, đến đầu tư vào công nghệ bảo quản và chế biến sâu. Nhờ đó, cơ cấu xuất khẩu rau quả sang CPTPP đã có sự chuyển dịch tích cực, với tỷ trọng các sản phẩm chế biến và các mặt hàng có giá trị gia tăng cao ngày càng tăng, giúp giảm dần sự phụ thuộc vào xuất khẩu thô và hạn chế rủi ro về mùa vụ. Đồng thời, CPTPP cũng tạo động lực để doanh nghiệp Việt Nam đa dạng hóa thị trường, tránh phụ thuộc vào một vài thị trường truyền thống, qua đó nâng cao khả năng chống chịu trước các cú sốc thương mại. Tuy vậy, hiệp định này cũng bộc lộ những thách thức không nhỏ khi khoảng cách về năng lực sản xuất, công nghệ và quản trị giữa doanh nghiệp Việt Nam và các đối tác trong khối còn khá lớn, khiến không ít doanh nghiệp nhỏ khó tận dụng đầy đủ ưu đãi.

Dự báo, trong những tháng còn lại của năm, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP được dự báo tiếp tục duy trì xu hướng tăng trưởng tích cực, dù mức độ có thể phân hóa giữa các nhóm mặt hàng và từng thị trường cụ thể. Về tổng thể, nhu cầu nhập khẩu rau quả tại nhiều nước CPTPP vẫn ở mức ổn định, nhất là đối với các sản phẩm rau quả chế biến, trái cây nhiệt đới và các mặt hàng có tính tiện lợi, phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại và chú trọng sức khỏe. Việc các ưu đãi thuế quan trong khuôn khổ CPTPP tiếp tục được thực thi đầy đủ sẽ giúp hàng rau quả Việt Nam duy trì lợi thế cạnh tranh về giá, đặc biệt trong bối cảnh doanh nghiệp ngày càng am hiểu quy tắc xuất xứ và yêu cầu kỹ thuật của từng thị trường. Bên cạnh đó, nguồn cung trong nước vào cuối năm thường khá dồi dào đối với một số loại trái cây chủ lực, kết hợp với năng lực chế biến và bảo quản được cải thiện, sẽ tạo điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, giảm phụ thuộc vào hàng tươi sống.

Tuy nhiên, xuất khẩu rau quả sang CPTPP trong những tháng cuối năm cũng đối mặt với không ít thách thức, như tiêu chuẩn kỹ thuật ngày càng nghiêm ngặt, áp lực cạnh tranh từ các nước trong khối và biến động chi phí logistics, có thể khiến tốc độ tăng trưởng không quá đột biến. Trên cơ sở các yếu tố thuận lợi và bất lợi đan xen, nhiều khả năng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP trong những tháng còn lại của năm sẽ tiếp tục tăng so với cùng kỳ, trong đó động lực chính đến từ nhóm rau quả chế biến và các mặt hàng trái cây đã khẳng định được vị thế, qua đó củng cố xu hướng tăng trưởng ổn định và bền vững hơn cho toàn ngành trong giai đoạn cuối năm.

NỘI DUNG CHI TIẾT

I. Tình hình xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang khối thị trường CPTPP trong 11 tháng đầu năm 2025

1. Đánh giá tổng quan tình hình xuất khẩu rau quả sang thị trường CPTPP trong tháng 11/2025 và 11 tháng đầu năm 2025.

Tình hình xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong tháng 11 và lũy kế 11 tháng năm 2025 cho thấy sự tăng trưởng tương đối tích cực, thể hiện xu hướng mở rộng thị trường gắn với chiều sâu và tính ổn định ngày càng cao. Trong tháng 11/2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP đạt 55,83 triệu USD, giảm 7,86% so với tháng trước, song vẫn tăng 19,45% so với cùng kỳ năm trước. Diễn biến này cho thấy sự điều chỉnh mang tính ngắn hạn, chịu tác động từ yếu tố mùa vụ và biến động nhu cầu trong từng thời điểm, nhưng không làm thay đổi xu hướng tăng trưởng chung, khi nhu cầu nhập khẩu từ các thị trường CPTPP vẫn duy trì ở mức cao so với cùng kỳ. Việc kim ngạch giảm nhẹ theo tháng nhưng tăng mạnh theo năm phản ánh nền tảng thị trường CPTPP đang ngày càng vững chắc, đóng vai trò là điểm tựa ổn định cho xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong bối cảnh thương mại toàn cầu còn nhiều biến động.

Tính chung 11 tháng năm 2025, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các nước CPTPP đạt 603,08 triệu USD, tăng 27,37% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn đáng kể so với tốc độ tăng trưởng chung của toàn ngành rau quả. Kết quả này cho thấy hiệu quả ngày càng rõ nét của việc tận dụng Hiệp định CPTPP, từ ưu đãi thuế quan đến thuận lợi hóa thương mại, đồng thời phản ánh nỗ lực của doanh nghiệp Việt Nam trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc khắt khe của các thị trường trong khối. Với trị giá xuất khẩu bình quân đạt gần 55 triệu USD mỗi tháng, thị trường CPTPP đang dần hình thành nhịp độ nhập khẩu ổn định, góp phần đa dạng hóa thị trường, giảm phụ thuộc vào một số thị trường truyền thống và nâng cao tính bền vững cho xuất khẩu rau quả của Việt Nam. Nhìn chung, kết quả đạt được trong tháng 11 và 11 tháng năm 2025 cho thấy CPTPP tiếp tục là không gian thị trường nhiều tiềm năng, tạo dư địa quan trọng để ngành rau quả Việt Nam tiếp tục mở rộng quy mô, nâng cao giá trị gia tăng và củng cố vị thế trên thị trường khu vực và quốc tế.

Bên cạnh những kết quả tích cực, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường CPTPP vẫn đứng trước không ít thách thức, đòi hỏi sự thích ứng linh hoạt trong thời gian tới. Các yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm và phát

triển bền vững ngày càng được siết chặt, trong khi cạnh tranh trong nội khối CPTPP ngày càng gay gắt. Do đó, việc tiếp tục nâng cao năng lực chế biến, chuẩn hóa vùng nguyên liệu, đẩy mạnh xúc tiến thương mại và xây dựng thương hiệu sẽ là yếu tố then chốt, giúp rau quả Việt Nam khai thác hiệu quả hơn tiềm năng của CPTPP và duy trì đà tăng trưởng ổn định trong những năm tiếp theo.

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường CPTPP 11 tháng đầu năm 2025

Đơn vị tính: %

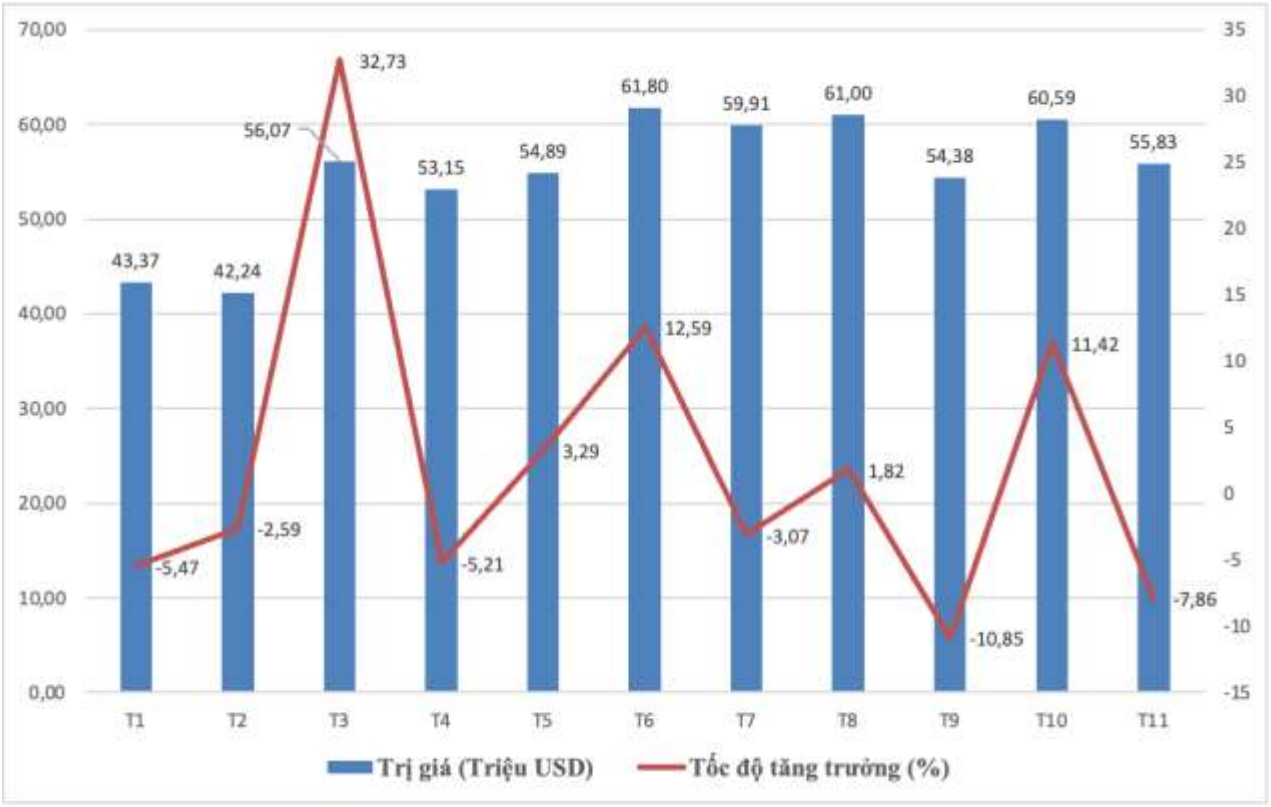

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Theo số liệu thống kê của Hải quan Việt Nam, trong 11 tháng năm 2025, trị giá xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP đạt mức trung bình 54,84 triệu USD mỗi tháng, qua đó cho thấy khá rõ nét xu hướng mở rộng ổn định và bền vững của dòng hàng rau quả Việt Nam vào khối thị trường có tiêu chuẩn cao này. Mức xuất khẩu bình quân tương đối cao không chỉ cho thấy CPTPP đã trở thành một thị trường tiêu thụ thường xuyên, có nhịp độ nhập khẩu đều đặn, mà còn khẳng định năng lực duy trì nguồn cung, chất lượng và tiến độ giao hàng của doanh nghiệp Việt Nam ngày càng được cải thiện. Đáng chú ý, tốc độ tăng trưởng trung bình đạt 2,44%/tháng cho thấy đà tăng không mang tính đột biến ngắn hạn, mà hình thành trên nền tảng nhu cầu thị trường ổn định, cùng với hiệu quả dần được phát

huy từ các ưu đãi thuế quan, quy tắc xuất xứ và cam kết mở cửa thị trường trong khuôn khổ CPTPP.

Xét trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt giữa các quốc gia xuất khẩu nông sản trong khối, mức tăng trưởng trung bình 2,44%/tháng cho thấy sự cải thiện đều đặn về khả năng thâm nhập thị trường, từng bước mở rộng thị phần của rau quả Việt Nam thông qua việc đáp ứng tốt hơn các yêu cầu về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và tiêu chuẩn kỹ thuật. Đồng thời, trị giá xuất khẩu bình quân ở mức gần 55 triệu USD/tháng cũng cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn lớn, nhất là khi cơ cấu mặt hàng đang có xu hướng dịch chuyển sang các sản phẩm chế biến, bảo quản sâu và có giá trị gia tăng cao hơn. Có thể khẳng định, với nền tảng tăng trưởng ổn định hiện nay, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP không chỉ đóng vai trò là kênh tiêu thụ quan trọng, mà còn là động lực thúc đẩy ngành rau quả nâng cao chất lượng tăng trưởng, gia tăng tính bền vững và nâng cao vị thế của nông sản Việt Nam trong chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

Bảng 1: Tổng KNXK của Việt Nam sang thị trường thành viên Hiệp định CPTPP trong 11 tháng đầu năm 2025.

Tên thị trường	Tháng 11/2025			11 Tháng 2025	
	Trị giá (Triệu USD)	So với Tháng 10/2025 (%)	So với Tháng 11/2024 (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với 11 Tháng 2024 (%)
KNXK mặt hàng rau quả của Việt Nam	701,17	-24,39	53,09	7758,67	17,21
Tổng KNXK sang thị trường CPTPP	55,83	-7,86	19,45	603,08	27,37
Tỷ trọng	7,96			7,77	

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Biểu đồ 2: Tỷ trọng KNXK rau quả của Việt Nam sang các thị trường thuộc CPTPP trên tổng KNXK rau quả Việt Nam ra thế giới 11 tháng đầu năm 2025 (Đơn vị tính: %)

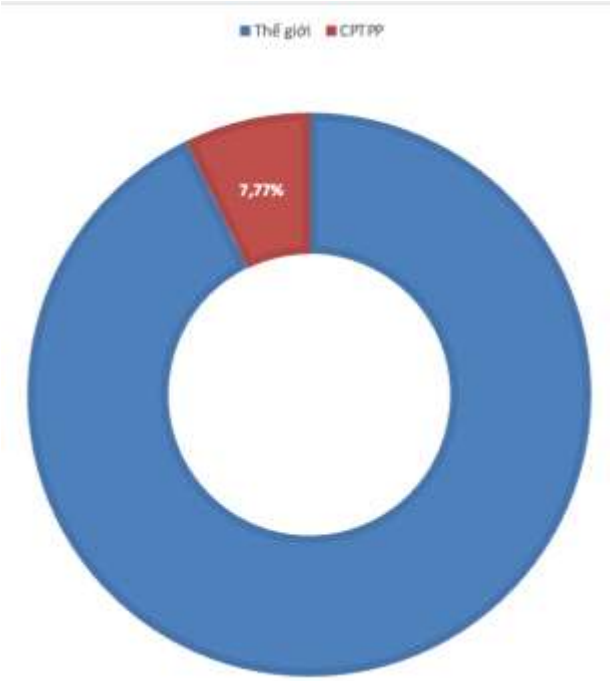

Xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP tiếp tục khẳng định vai trò là một cấu phần quan trọng trong bức tranh tổng thể của ngành rau quả xuất khẩu, dù tỷ trọng chưa lớn nhưng đang duy trì đà tăng trưởng tích cực và ổn định hơn so với mặt bằng chung. Trong tháng 11/2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam ra thế giới đạt 701,17 triệu USD, giảm 24,39% so với tháng trước do yếu tố mùa vụ và nhu cầu điều chỉnh ngắn hạn của thị trường quốc tế, song vẫn tăng mạnh 53,09% so với cùng kỳ năm trước, cho thấy nền tảng tăng trưởng dài hạn của ngành tiếp tục được củng cố. Lũy kế 11 tháng năm 2025, tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam ra thế giới đạt 7,76 tỷ USD, tăng 17,21% so với cùng kỳ, phản ánh sự mở rộng thị trường và khả năng thích ứng ngày càng tốt của doanh nghiệp Việt Nam trước các tiêu chuẩn khắt khe của các thị trường nhập khẩu.

Trong bối cảnh đó, xuất khẩu rau quả sang khối CPTPP đạt 55,83 triệu USD trong tháng 11/2025, giảm nhẹ 7,86% so với tháng trước nhưng tăng 19,45% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 7,96% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam ra thế giới trong tháng. Đáng chú ý, tỷ trọng này cho thấy CPTPP không chỉ là thị trường bổ trợ mà đang dần trở thành một trụ cột ổn định, góp phần phân tán rủi ro cho ngành rau quả Việt Nam trước những biến động tại các thị trường truyền thống. Tính chung 11 tháng năm 2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP đạt 603,08 triệu USD, tăng tới 27,37% so với cùng kỳ, cao hơn đáng kể so

với tốc độ tăng trưởng chung của toàn ngành, qua đó nâng tỷ trọng của CPTPP lên mức 7,77% trong tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả ra thế giới.

Những con số này cho thấy dư địa phát triển của thị trường CPTPP vẫn còn rất lớn, đặc biệt khi các ưu đãi thuế quan từ hiệp định đang được khai thác ngày càng hiệu quả, cùng với xu hướng gia tăng nhu cầu đối với các sản phẩm rau quả nhiệt đới, chế biến và có giá trị gia tăng cao. Việc kim ngạch xuất khẩu sang CPTPP tăng nhanh hơn mức tăng chung của toàn ngành phản ánh sự chuyển dịch tích cực trong chiến lược thị trường của doanh nghiệp Việt Nam, đồng thời khẳng định vai trò ngày càng rõ nét của CPTPP trong việc nâng cao chất lượng tăng trưởng, tính bền vững và khả năng hội nhập sâu của ngành rau quả Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Biểu đồ 3: Trị giá xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang khối thị trường thành viên CPTPP qua các tháng năm 2025

Đơn vị tính: Triệu USD

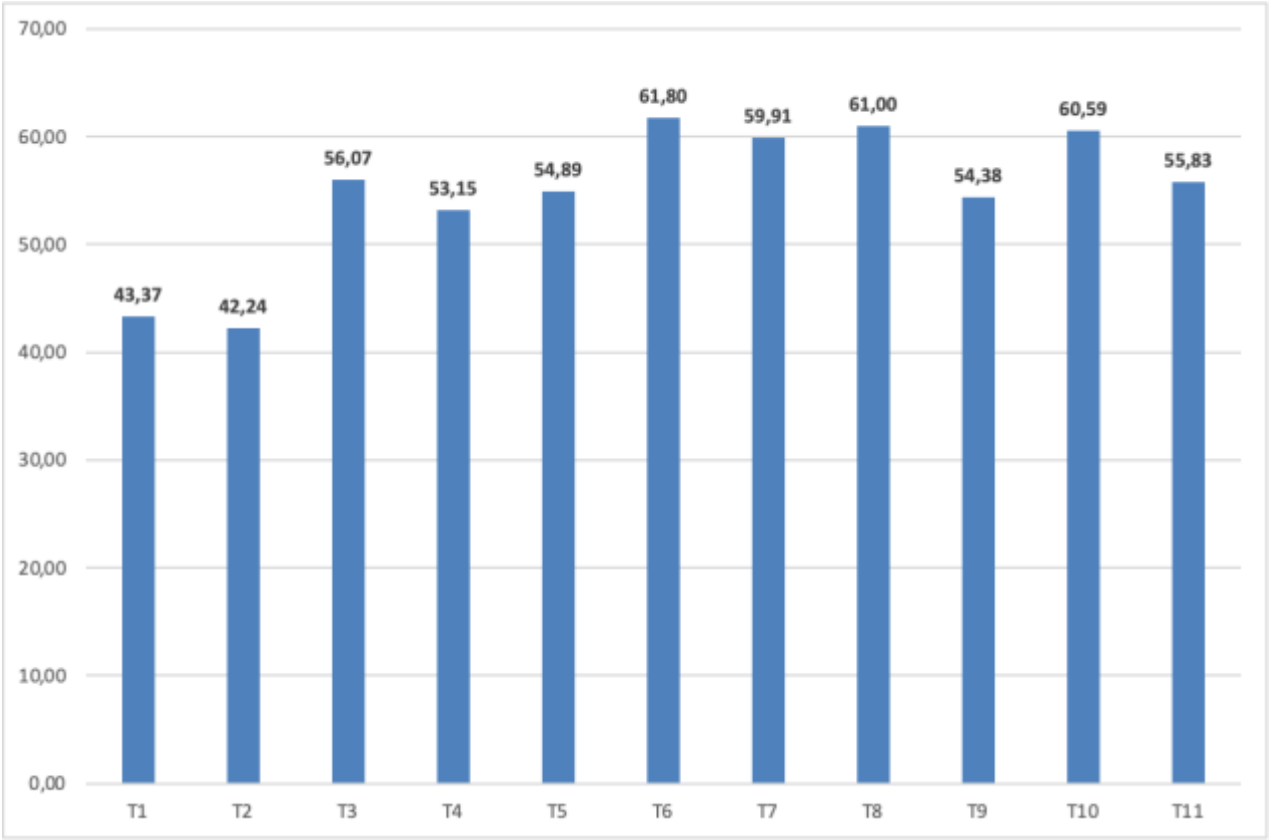

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

2. Cơ cấu thị trường xuất khẩu rau quả Việt Nam sang khối CPTPP

Theo số liệu của Hải quan Việt Nam, trong tháng 11/2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả sang CPTPP đạt 55,83 triệu USD, giảm 7,86% so với tháng trước do yếu tố mùa vụ và biến động nhu cầu ngắn hạn, song vẫn tăng 19,45% so với cùng

tháng năm trước, cho thấy nền tảng tăng trưởng vẫn được duy trì vững chắc. Lũy kế 11 tháng năm 2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP đạt 603,08 triệu USD, tăng mạnh 27,37% so với cùng kỳ, cao hơn đáng kể so với tốc độ tăng trưởng chung của toàn ngành. Trên cơ sở kết quả này, ước tính cả năm 2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả sang CPTPP đạt khoảng 657,91 triệu USD, tăng tới 36,52% so với cùng kỳ, qua đó khẳng định CPTPP tiếp tục là một trong những khu vực thị trường có đóng góp quan trọng vào tăng trưởng xuất khẩu rau quả của Việt Nam.

Trong cơ cấu thị trường CPTPP, Nhật Bản tiếp tục là thị trường xuất khẩu rau quả lớn nhất của Việt Nam, giữ vai trò đầu tàu dù tỷ trọng có xu hướng giảm dần. Riêng trong tháng 11/2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả sang Nhật Bản đạt 19,52 triệu USD, tăng 4,76% so với tháng trước và tăng 6,19% so với cùng tháng năm trước, cho thấy nhu cầu nhập khẩu từ thị trường này vẫn duy trì ổn định. Lũy kế 11 tháng năm 2025, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang Nhật Bản đạt 220,67 triệu USD, tăng 16,91% so với cùng kỳ; ước tính cả năm đạt 240,74 triệu USD, tăng 18,42% so với năm trước. Tuy nhiên, tỷ trọng của Nhật Bản trong tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP chỉ còn 36,59%, thấp hơn mức 42,18% của cùng kỳ năm trước, cho thấy xu hướng đa dạng hóa thị trường trong khối CPTPP. Diễn biến này cho thấy bên cạnh vai trò chủ lực của Nhật Bản, các thị trường CPTPP khác đang dần gia tăng tỷ trọng, góp phần tạo thế cân bằng hơn trong cơ cấu xuất khẩu, đồng thời nâng cao tính bền vững và khả năng chống chịu của xuất khẩu rau quả Việt Nam trước những biến động của từng thị trường riêng lẻ.

Bảng 2: Thị trường xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong khối CPTPP 11 tháng năm 2025.

Tên thị trường	Tháng 11/2025			11 Tháng 2025		Ước tính năm 2025		Tỷ trọng của thị trường	
	Trị giá (Triệu USD)	So với Tháng 10/2024 (%)	So với Tháng 11/2024 (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với 11 Tháng 2024 (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với năm 2024 (%)	Năm 2025 (%)	Năm 2024 (%)
Tổng	55,83	-7,86	19,45	603,08	27,37	657,91	36,52	100	100
Nhật Bản	19,52	4,76	6,19	220,67	16,91	240,74	18,42	36,59	42,18
Australia	13,18	-7,75	16,97	127,96	28,21	139,59	25,53	21,22	23,07
Malaysia	8,25	-26,04	70,25	90,84	76,83	99,10	75,18	15,06	11,74

Canada	6,64	-1,98	12,41	69,41	12,75	75,71	9,61	11,51	14,33
Anh	3,81	-27	72,3	51,47	52,18	56,15	49,90	8,54	7,77
Singapore	4,43	-2,03	7,35	42,73	11,9	46,61	11,57	7,09	8,67

Nguồn : Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Trong cơ cấu thị trường xuất khẩu rau quả của Việt Nam trong khối CPTPP trong 11 tháng năm 2025, Úc tiếp tục giữ vị trí là thị trường lớn thứ hai, đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì và mở rộng kim ngạch xuất khẩu của toàn khối. Riêng trong tháng 11/2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang Úc đạt 13,18 triệu USD, giảm 7,75% so với tháng trước, phản ánh sự điều chỉnh mang tính ngắn hạn về nhu cầu và tiến độ giao hàng, song vẫn tăng 16,97% so với cùng tháng năm trước, cho thấy xu hướng tăng trưởng dài hạn vẫn được duy trì. Tính chung 11 tháng năm 2025, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường Úc đạt 127,96 triệu USD, tăng 28,21% so với cùng kỳ, mức tăng khá cao, thể hiện khả năng khai thác hiệu quả các ưu đãi từ Hiệp định CPTPP cũng như sự cải thiện về chất lượng, chủng loại và tính ổn định của nguồn cung từ Việt Nam.

Ước tính cả năm 2025, kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang Úc đạt khoảng 139,59 triệu USD, tăng 25,53% so với cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 21,22% trong tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP. Mặc dù quy mô xuất khẩu tiếp tục được mở rộng, tỷ trọng của thị trường Úc lại giảm nhẹ so với mức 23,07% của cùng kỳ năm trước, cho thấy cơ cấu thị trường trong khối CPTPP đang có xu hướng phân tán và cân bằng hơn. Diễn biến này phản ánh việc các thị trường CPTPP khác đang gia tăng nhập khẩu rau quả từ Việt Nam, góp phần làm giảm mức độ phụ thuộc vào một số thị trường lớn truyền thống. Nhìn chung, vị trí của Úc trong cơ cấu xuất khẩu rau quả CPTPP vẫn rất quan trọng, song sự dịch chuyển tỷ trọng cho thấy chiến lược đa dạng hóa thị trường của Việt Nam đang phát huy hiệu quả, qua đó nâng cao tính bền vững và khả năng chống chịu của ngành rau quả trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Ước tính cả năm 2025, ba thị trường chủ lực trong khối CPTPP gồm Nhật Bản (36,59%), Úc (21,22%) và Malaysia (15,06%) đã chiếm tới 72,87% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP, qua đó thể hiện rõ nét cơ cấu thị trường mang tính tập trung cao nhưng đang dần được định hình theo hướng ổn định và có chiều sâu. Tỷ trọng lớn của ba thị trường này cho thấy vai trò quan trọng của các đối tác CPTPP có nhu cầu nhập khẩu lớn, tiêu chuẩn cao và sức mua bền vững, đặc biệt là Nhật Bản và Úc, những thị trường không chỉ đóng góp về quy mô kim ngạch mà còn góp phần nâng cao chất lượng, uy tín và giá trị gia tăng cho rau quả Việt Nam. Trong khi đó, sự vươn lên của Malaysia với tỷ trọng trên 15% phản

ánh xu hướng mở rộng sang các thị trường CPTPP có khoảng cách địa lý gần, chi phí logistics hợp lý và nhu cầu tiêu thụ ngày càng gia tăng.

Biểu đồ 4: Cơ cấu thị trường xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các nước thuộc CPTPP ước tính trong năm 2025 (% tính theo trị giá)

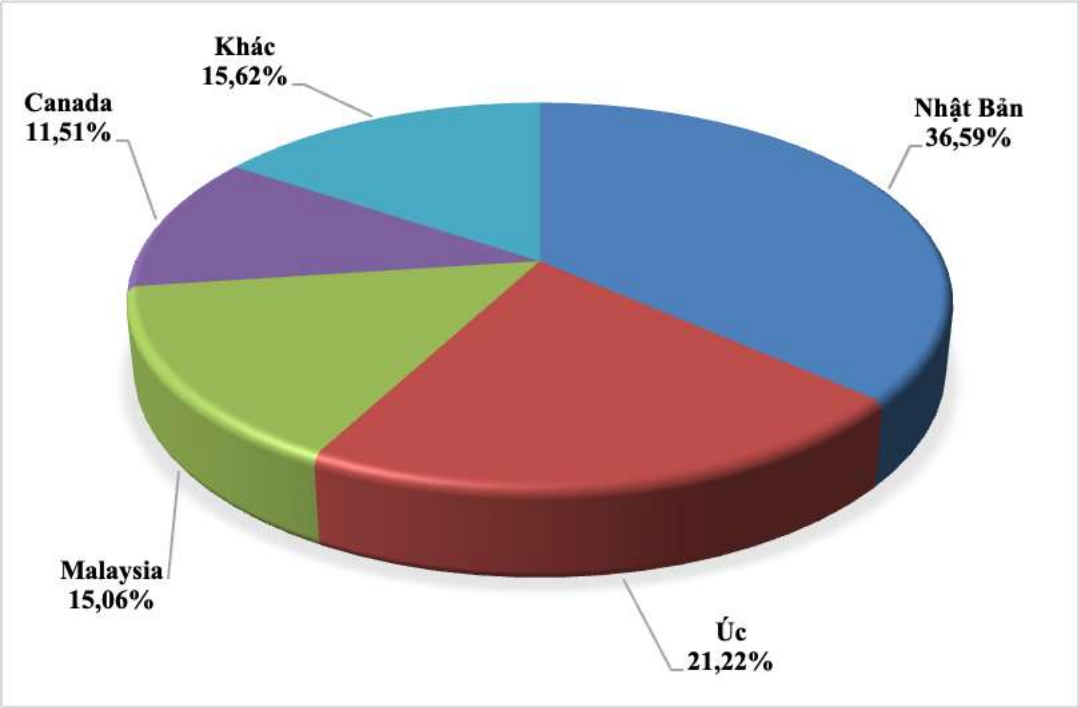

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

Việc ba thị trường này chiếm gần 3/4 tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả sang CPTPP cho thấy xuất khẩu của Việt Nam trong khối vẫn dựa chủ yếu vào một số thị trường trọng điểm. Tuy nhiên, so với các năm trước, tỷ trọng của từng thị trường lớn đang có dấu hiệu điều chỉnh theo hướng giảm dần, phản ánh quá trình đa dạng hóa thị trường trong nội khối CPTPP. Đây là tín hiệu tích cực, cho thấy xuất khẩu rau quả của Việt Nam không chỉ mở rộng về quy mô mà còn từng bước phân tán rủi ro, giảm sự phụ thuộc quá lớn vào một thị trường đơn lẻ. Nhìn tổng thể, cơ cấu thị trường với 72,87% kim ngạch tập trung ở Nhật Bản, Úc và Malaysia vừa khẳng định vai trò trụ cột của các thị trường lớn, vừa đặt nền tảng thuận lợi để Việt Nam tiếp tục khai thác sâu CPTPP, đồng thời mở rộng dư địa tăng trưởng sang các thị trường thành viên khác trong thời gian tới.

3. Cơ cấu chủng loại mặt hàng rau quả xuất khẩu của Việt Nam sang các nước thị trường CPTPP

Trong 11 tháng năm 2025, cơ cấu chủng loại mặt hàng rau quả của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường CPTPP cho thấy những nét đặc trưng rõ rệt, cho thấy cả lợi thế truyền thống lẫn xu hướng chuyển dịch theo hướng gia tăng giá trị. Dựa trên số liệu của Hải quan Việt Nam, ước tính, nhóm mặt hàng quả và quả hạch tiếp tục

giữ vị trí chủ đạo với kim ngạch xuất khẩu dự kiến đạt 255,19 triệu USD, chiếm khoảng 40,48% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả sang khối CPTPP. Kết quả này cho thấy các loại trái cây nhiệt đới và cận nhiệt đới của Việt Nam vẫn duy trì được sức cạnh tranh khá tốt tại các thị trường thành viên, nhờ lợi thế về điều kiện tự nhiên, mùa vụ đa dạng và khả năng đáp ứng ngày càng tốt hơn các yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm.

Đứng ở vị trí thứ hai là nhóm rau quả chế biến với kim ngạch ước đạt 244,62 triệu USD, chiếm khoảng 38,81% tổng kim ngạch, gần tương đương với nhóm quả và quả hạch, qua đó cho thấy xu hướng dịch chuyển tích cực từ xuất khẩu thô sang các sản phẩm có hàm lượng chế biến và giá trị gia tăng cao hơn. Sự gia tăng tỷ trọng của rau quả chế biến cho thấy doanh nghiệp Việt Nam đang từng bước tận dụng các ưu đãi thuế quan trong CPTPP, đồng thời thích ứng tốt hơn với nhu cầu tiêu dùng hiện đại, đề cao tính tiện lợi, bảo quản dài ngày và truy xuất nguồn gốc. Trong khi đó, nhóm mặt hàng rau củ tươi đạt kim ngạch ước tính 112,92 triệu USD, chiếm 17,91% tỷ trọng, thấp hơn đáng kể so với hai nhóm còn lại, cho thấy những hạn chế nhất định liên quan đến tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe, chi phí logistics và yêu cầu kiểm dịch nghiêm ngặt tại các thị trường CPTPP.

Ước tính, cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu của Việt Nam sang CPTPP trong 11 tháng năm 2025 cho thấy sự phân bổ tương đối cân bằng giữa nhóm hàng truyền thống và nhóm sản phẩm chế biến, đồng thời gợi mở dư địa lớn để ngành rau quả tiếp tục nâng cao giá trị, đa dạng hóa sản phẩm và củng cố vị thế tại các thị trường CPTPP trong thời gian tới.

Biểu đồ 5: Cơ cấu chủng loại mặt hàng rau quả của Việt Nam xuất khẩu sang các nước thuộc CPTPP ước tính trong 11 tháng năm 2025

(% tính theo trị giá)

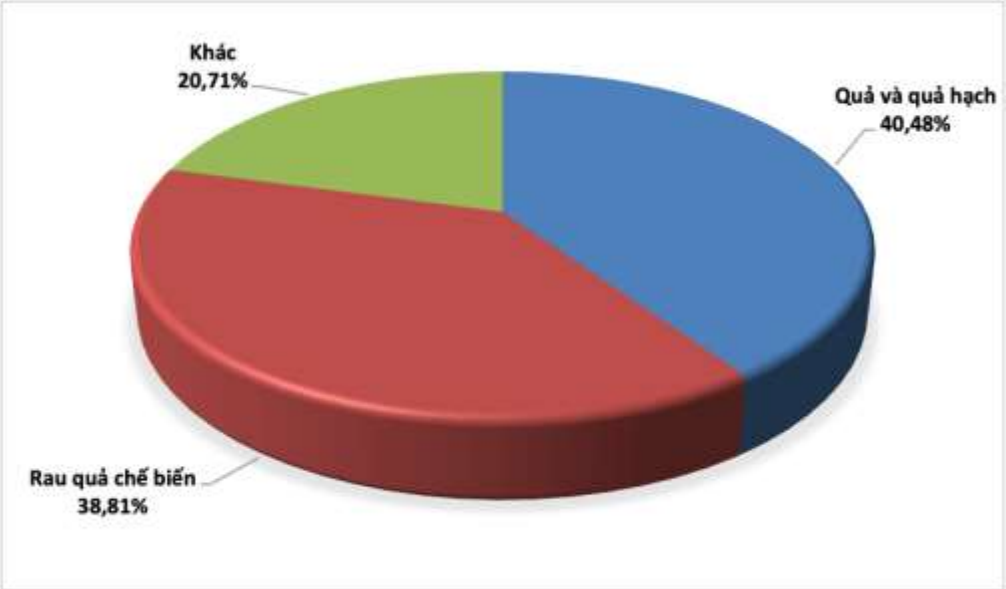

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan

Xét về cơ cấu tỷ trọng, hai nhóm chủ lực là quả và quả hạch cùng với rau quả chế biến đã chiếm tới khoảng 79,29% tổng kim ngạch xuất khẩu rau quả sang CPTPP. Trong đó quả và quả hạch chiếm 40,48% và rau quả chế biến chiếm 38,81%. Tỷ trọng áp đảo này không chỉ khẳng định vai trò dẫn dắt của các mặt hàng có lợi thế so sánh và giá trị thương mại cao, mà còn phản ánh xu hướng dịch chuyển ngày càng rõ rệt từ xuất khẩu nguyên liệu thô sang các sản phẩm có mức độ chế biến sâu hơn, đáp ứng tốt hơn các tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm và thị hiếu tiêu dùng tại các thị trường phát triển trong khối CPTPP. Ngược lại, nhóm rau củ tươi chỉ chiếm 17,91% tổng kim ngạch, cho thấy sự lép vế tương đối rõ ràng so với hai nhóm mặt hàng chủ lực. Nguyên nhân chủ yếu đến từ những rào cản kỹ thuật nghiêm ngặt, yêu cầu cao về kiểm dịch thực vật, bảo quản sau thu hoạch và chi phí logistics, khiến khả năng mở rộng thị phần của rau củ tươi còn nhiều hạn chế. Sự chênh lệch lớn về tỷ trọng giữa các nhóm mặt hàng vì vậy không chỉ cho biết hiện trạng cơ cấu xuất khẩu, mà còn đặt ra yêu cầu cấp thiết trong việc nâng cao năng lực bảo quản, chế biến và tổ chức lại chuỗi cung ứng để giảm dần sự bất lợi của nhóm rau củ tươi trong thời gian tới.

4. Đánh giá tác động của hiệp định CPTPP

Giai đoạn 2020–2025, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP có xu hướng tăng trưởng tích cực, cho thấy tác động đan xen của các yếu tố thị trường, chuỗi cung ứng và mức độ tận dụng ưu đãi từ hiệp định. Trong 11 tháng năm 2020, kim ngạch xuất khẩu đạt 278,17 triệu USD, tăng 15,93% so với cùng kỳ, đặt nền móng cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo trong bối cảnh CPTPP

bắt đầu phát huy hiệu quả. Sang năm 2021, kim ngạch tăng mạnh lên 336,25 triệu USD, tương ứng mức tăng 20,88%, cho thấy khả năng thích ứng nhanh của doanh nghiệp Việt Nam trước biến động thương mại toàn cầu và nhu cầu ổn định từ các thị trường thành viên. Đà tăng tiếp tục được duy trì trong năm 2022 với kim ngạch 359,74 triệu USD, tăng 6,99%, dù tốc độ tăng trưởng có phần chậm lại, phản ánh những khó khăn chung của kinh tế thế giới và chi phí logistics gia tăng. Năm 2023 ghi nhận sự phục hồi rõ nét hơn khi kim ngạch đạt 390,27 triệu USD, tăng 8,51%, cho thấy xuất khẩu rau quả sang CPTPP dần lấy lại nhịp tăng trưởng ổn định. Tuy nhiên, năm 2024 lại xuất hiện sự sụt giảm tương đối về quy mô kim ngạch, chỉ đạt 273,5 triệu USD trong 11 tháng, dù vẫn tăng 21,29% so với cùng kỳ, cho thấy sự điều chỉnh cơ cấu thị trường và những thách thức về tiêu chuẩn kỹ thuật, chi phí và cạnh tranh trong nội khối. Đáng chú ý, năm 2025 đánh dấu bước bứt phá mạnh mẽ khi kim ngạch xuất khẩu rau quả sang CPTPP trong 11 tháng đầu năm đạt tới 603,08 triệu USD, tăng 27,37% so với cùng kỳ, cao gần gấp đôi mức của năm trước và vượt xa mặt bằng chung của giai đoạn. Tính trung bình trong giai đoạn 2020–2025, kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 406,85 triệu USD, với tốc độ tăng trưởng bình quân 16,82%, cho thấy CPTPP ngày càng trở thành thị trường trọng điểm và giàu tiềm năng đối với rau quả Việt Nam. Diễn biến này không chỉ phản ánh sự mở rộng về quy mô xuất khẩu, mà còn cho thấy xu hướng tận dụng ngày càng hiệu quả hơn các ưu đãi thuế quan, sự cải thiện về năng lực chế biến và khả năng đáp ứng tiêu chuẩn của doanh nghiệp Việt Nam trong chuỗi cung ứng CPTPP.

Biểu đồ 6: Kim ngạch xuất khẩu hàng rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP trong 11 tháng đầu năm giai đoạn 2020 – 2025

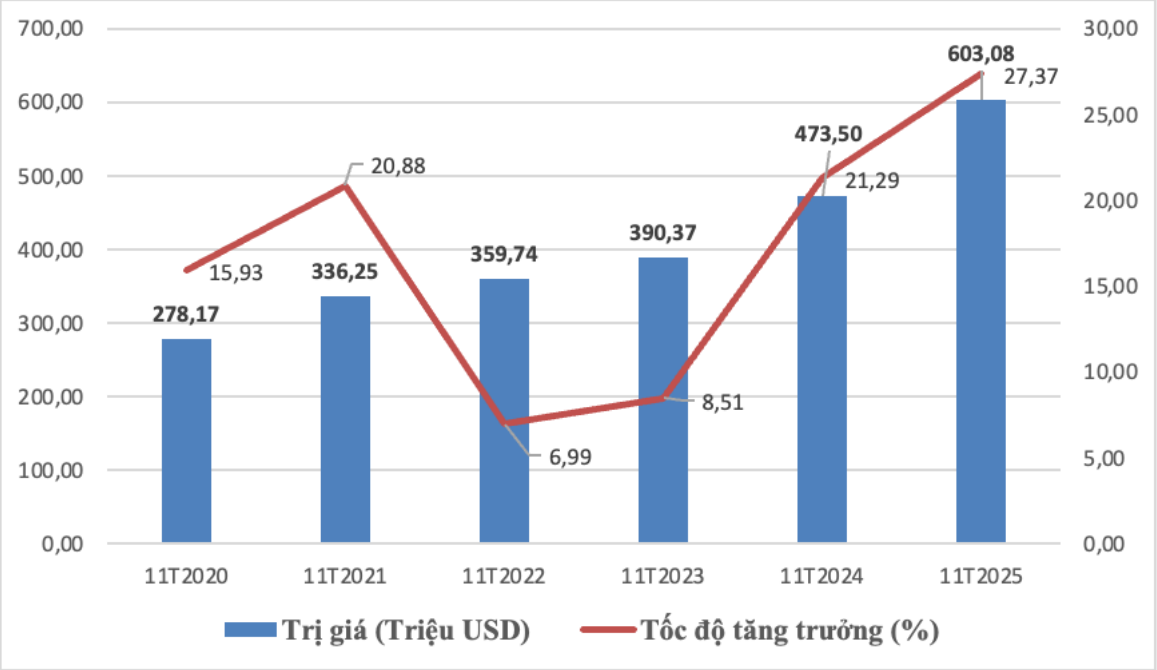

Nguồn: Tính toán từ số liệu hải quan Việt Nam

Hiệp định CPTPP đã và đang tạo ra những tác động sâu rộng, mang tính cấu trúc đối với hoạt động xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên, không chỉ thể hiện ở sự gia tăng kim ngạch mà còn ở sự thay đổi căn bản về chất lượng tăng trưởng và cách thức tham gia chuỗi giá trị. Trước hết, tác động rõ nét nhất của CPTPP là việc cắt giảm thuế quan sâu và ổn định trong dài hạn, giúp phần lớn các mặt hàng rau quả của Việt Nam được hưởng mức thuế suất ưu đãi, nhiều dòng thuế về 0%, qua đó cải thiện đáng kể khả năng cạnh tranh về giá so với các đối thủ ngoài khối. Tác động này đã góp phần mở rộng quy mô xuất khẩu, đưa CPTPP trở thành một trong những thị trường tăng trưởng nhanh nhất của rau quả Việt Nam trong những năm gần đây. Tuy nhiên, tác động của CPTPP không dừng lại ở yếu tố thuế, mà còn thể hiện rõ qua vai trò thúc đẩy nâng cấp toàn ngành. Các cam kết khắt khe về quy tắc xuất xứ, an toàn thực phẩm, kiểm dịch thực vật, môi trường và lao động đã tạo sức ép buộc doanh nghiệp và vùng sản xuất trong nước phải tái cấu trúc theo hướng chuyên nghiệp và bền vững hơn, từ việc chuẩn hóa vùng trồng, kiểm soát dư lượng, đến đầu tư vào công nghệ bảo quản và chế biến sâu. Nhờ đó, cơ cấu xuất khẩu rau quả sang CPTPP đã có sự chuyển dịch tích cực, với tỷ trọng các sản phẩm chế biến và các mặt hàng có giá trị gia tăng cao ngày càng tăng, giúp giảm dần sự phụ thuộc vào xuất khẩu thô và hạn chế rủi ro về mùa vụ. Đồng thời, CPTPP cũng tạo động lực để doanh nghiệp Việt Nam đa dạng hóa thị trường, tránh phụ thuộc vào một vài thị trường truyền thống, qua đó nâng cao khả năng chống chịu trước các cú sốc thương mại. Tuy vậy, hiệp định này cũng bộc lộ những thách thức không nhỏ khi khoảng cách về năng lực sản xuất, công nghệ và quản trị giữa doanh nghiệp Việt Nam và các đối tác trong khối còn khá lớn, khiến không ít doanh nghiệp nhỏ khó tận dụng đầy đủ ưu đãi.

5. Đánh giá về sức cạnh tranh của mặt hàng rau quả Việt Nam tại các thị trường thành viên CPTPP

- **Nhập khẩu mặt hàng rau quả (mã HS 08) vào thị trường Nhật Bản**

Theo số liệu của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC), trong tháng 10/2025, kim ngạch nhập khẩu rau quả của Nhật Bản đạt 256,42 triệu USD, giảm 8,35% so với tháng trước do yếu tố mùa vụ và điều chỉnh tồn kho, song vẫn tăng 8,62% so với cùng tháng năm trước, cho thấy nhu cầu nhập khẩu vẫn ở mức cao so với nền so sánh năm trước. Lũy kế 10 tháng năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu rau quả của Nhật Bản đạt khoảng 3,1 tỷ USD, tăng 14,02% so với cùng kỳ, cho thấy xu hướng mở rộng tiêu dùng và sự phụ thuộc ngày càng rõ nét của Nhật Bản vào nguồn cung rau quả từ bên ngoài.

Trong cơ cấu thị trường cung ứng, Philippines tiếp tục là nguồn nhập khẩu rau quả lớn nhất của Nhật Bản, giữ vai trò chủ lực dù có dấu hiệu giảm nhẹ về tỷ trọng. Riêng trong tháng 10/2025, kim ngạch nhập khẩu rau quả từ Philippines đạt 68,57 triệu USD, giảm 17,02% so với tháng trước và giảm 4,45% so với cùng tháng năm trước, cho thấy sự sụt giảm mang tính ngắn hạn. Tuy nhiên, tính chung 10 tháng năm 2025, Nhật Bản vẫn nhập khẩu từ Philippines tới 807,56 triệu USD, tăng 7,99% so với cùng kỳ và chiếm 26,02% tổng kim ngạch nhập khẩu rau quả, dù thấp hơn mức 27,47% của cùng kỳ năm trước, phản ánh xu hướng đa dạng hóa nguồn cung của Nhật Bản, nhằm giảm phụ thuộc quá lớn vào một thị trường đơn lẻ.

Đáng chú ý, **Việt Nam đứng thứ 6 trong danh sách các thị trường cung ứng rau quả (mã HS 08) lớn nhất cho Nhật Bản**, song lại ghi nhận tốc độ tăng trưởng nổi bật. Trong tháng 10/2025, kim ngạch nhập khẩu rau quả của Nhật Bản từ Việt Nam đạt 11,64 triệu USD, giảm 14,83% so với tháng trước nhưng tăng 9,55% so với cùng tháng năm trước, cho thấy xu hướng tăng trưởng theo năm vẫn được duy trì. Lũy kế 10 tháng năm 2025, Nhật Bản đã nhập khẩu từ Việt Nam 124,67 triệu USD rau quả, tăng mạnh 37,16% so với cùng kỳ, mức tăng cao hơn đáng kể so với tốc độ tăng trưởng chung của thị trường. Nhờ đó, tỷ trọng rau quả Việt Nam trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Nhật Bản đã tăng lên 4,02%, cao hơn mức 3,34% của cùng kỳ năm trước. Diễn biến này cho thấy vị thế của rau quả Việt Nam tại thị trường Nhật Bản đang từng bước được cải thiện, phản ánh sự nâng cao về chất lượng, khả năng đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe và hiệu quả hơn trong khai thác các hiệp định thương mại, qua đó mở ra dư địa tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

Bảng 3: Nhóm các thị trường xuất khẩu mặt hàng rau quả (mã HS 08) nhiều nhất vào Nhật Bản trong 10 tháng đầu năm 2025

Thị trường	Tháng 10/2025			10 Tháng 2025		Tỷ trọng của thị trường	
	Trị giá (Triệu USD)	So với Tháng 9/2025 (%)	So với Tháng 10/2024 (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với 10 Tháng 2024 (%)	10 Tháng 2025 (%)	10 Tháng 2024 (%)
Tổng	256,42	-8,35	8,62	3104,18	14,02	100	100
Philippines	68,57	-17,02	-4,45	807,56	7,99	26,02	27,47
Hoa Kỳ	43,63	22,23	19,36	656,65	22,83	21,15	19,64
New Zealand	28,09	-43,23	59,09	436,84	11,94	14,07	14,33
Mexico	20,53	31,44	19,27	160,81	-11,47	5,18	6,67
Úc	17,17	3,46	41,78	127,45	31,27	4,11	3,57
Việt Nam	11,64	-14,83	9,55	124,67	37,16	4,02	3,34
Chile	8,19	-32,73	-22,32	113,12	4,09	3,64	3,99

Peru	3,41	-45,63	-18,54	99,49	58,47	3,21	2,31
Trung Quốc	12,21	32,39	7,05	97,54	17,02	3,14	3,06
Thổ Nhĩ Kỳ	4,20	31,40	48,87	63,17	-0,83	2,03	2,34
Ecuador	5,51	-4,74	-29,31	62,32	-9,17	2,01	2,52
Canada	3,55	-21,69	12,20	57,20	61,71	1,84	1,30
Nam Phi	3,36	-12,70	9,05	40,01	16,75	1,29	1,26
Ấn Độ	2,56	-4,86	-35,66	34,91	16,38	1,12	1,10
Campuchia	3,52	11,98	79,56	26,82	224,50	0,86	0,30
Thái Lan	1,33	-40,99	-21,31	26,32	18,51	0,85	0,82
Lào	1,79	37,18	44,48	13,16	51,43	0,42	0,32
Hàn Quốc	5,73	2682,04	-12,88	10,44	2,90	0,34	0,37
Italy	1,43	89,76	50,85	7,35	-14,31	0,24	0,31
Hà Lan	2,16	83,97	10,78	6,26	-4,25	0,20	0,24

Nguồn: Trung tâm thương mại quốc tế (ITC)

- **Nhập khẩu mặt hàng rau quả (mã HS 20) vào thị trường Nhật Bản**

Theo số liệu của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC), trong tháng 10/2025, kim ngạch nhập khẩu rau quả (mã HS 20) của Nhật Bản đạt 345,6 triệu USD, giảm nhẹ 0,76% so với tháng trước và giảm 2,31% so với cùng kỳ năm trước, cho thấy nhu cầu nhập khẩu có dấu hiệu chững lại trong ngắn hạn. Tuy nhiên, tính lũy kế 10 tháng năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu rau quả của Nhật Bản từ thế giới vẫn đạt 3,53 tỷ USD, tăng 0,36%, phản ánh nhu cầu ổn định và mang tính dài hạn của thị trường này đối với nhóm hàng rau quả chế biến. Trong cơ cấu nguồn cung, Trung Quốc tiếp tục giữ vị trí áp đảo khi là thị trường xuất khẩu lớn nhất mặt hàng rau quả (HS 20) vào Nhật Bản, với kim ngạch tháng 10/2025 đạt 132,41 triệu USD, tăng 4,19% so với tháng trước và tăng 3,28% so với cùng kỳ.

Lũy kế 10 tháng, Nhật Bản nhập khẩu từ Trung Quốc tới 1,3 tỷ USD, tăng 3,5% so với cùng kỳ, chiếm tới 35,93% tổng kim ngạch nhập khẩu rau quả, cao hơn mức 34,84% của cùng kỳ năm trước, cho thấy vị thế thống lĩnh ngày càng được củng cố nhờ lợi thế về quy mô sản xuất, khoảng cách địa lý và sự tương đồng trong thị hiếu tiêu dùng.

Bảng 4: Nhóm các thị trường xuất khẩu mặt hàng rau quả (mã HS 20) nhiều nhất vào Nhật Bản trong 11 tháng đầu năm 2025

Thị trường	Tháng 10/2025			10 Tháng 2025		Tỷ trọng của thị trường	
	Trị giá (Triệu USD)	So với Tháng 9/2025 (%)	So với Tháng 10/2024 (%)	Trị giá (Triệu USD)	So với 10 Tháng 2024 (%)	10 Tháng 2025 (%)	10 Tháng 2024 (%)
Tổng	345,60	-0,76	-2,31	3533,59	0,36	100	100

Trung Quốc	132,41	4,19	3,28	1269,69	3,50	35,93	34,84
Hoa Kỳ	55,36	-9,14	5,90	603,81	-2,19	17,09	17,53
Italy	19,61	-3,67	-3,94	188,45	-6,37	5,33	5,72
Thái Lan	15,66	-11,93	-2,75	165,19	2,79	4,67	4,56
Hàn Quốc	12,43	-16,53	-16,22	150,11	8,75	4,25	3,92
Brazil	7,79	-39,64	-46,05	142,36	21,80	4,03	3,32
Việt Nam	12,68	36,40	34,96	103,44	22,42	2,93	2,40
Chile	12,71	21,05	7,25	89,53	5,46	2,53	2,41
Israel	5,13	-10,15	-39,61	88,96	-5,50	2,52	2,67
Tây Ban Nha	4,67	-21,69	-8,85	66,81	-10,26	1,89	2,11
Hà Lan	6,11	-10,64	-8,67	58,93	-19,05	1,67	2,07
Mexico	2,22	-49,14	-65,75	51,88	-18,63	1,47	1,81
Bồ Đào Nha	3,12	-18,50	-58,70	51,16	-26,88	1,45	1,99
Bỉ	6,15	9,40	-2,94	50,79	-16,20	1,44	1,72
Philippines	3,86	13,13	-21,43	45,04	-6,71	1,27	1,37
Canada	5,22	76,95	32,45	42,94	3,23	1,22	1,18
Thổ Nhĩ Kỳ	3,27	-5,84	12,20	41,90	-3,66	1,19	1,24
Pháp	3,59	-0,39	-10,93	36,12	-6,25	1,02	1,09

Nguồn: Trung tâm thương mại quốc tế (ITC)

Đáng chú ý, Việt Nam dù mới đứng ở vị trí thứ 7 trong số các nhà cung ứng nhưng lại nổi bật về tốc độ tăng trưởng. Kim ngạch nhập khẩu rau quả (HS 20) của Nhật Bản từ Việt Nam trong tháng 10/2025 đạt 12,68 triệu USD, tăng mạnh 36,4% so với tháng trước và tăng 34,96% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 10 tháng, kim ngạch đạt 103,44 triệu USD, tăng 22,42% so với cùng kỳ, qua đó nâng tỷ trọng của Việt Nam lên 2,93% trong tổng kim ngạch nhập khẩu rau quả của Nhật Bản, cao hơn đáng kể so với mức 2,4% cùng kỳ năm trước, cho thấy rau quả chế biến của Việt Nam đang từng bước cải thiện vị thế tại thị trường Nhật Bản, nâng cao về chất lượng sản phẩm, năng lực chế biến và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe, dù quy mô thị phần vẫn còn khiêm tốn so với các nhà cung ứng lớn.

II. Cập nhật thông tin chính sách liên quan đến ngành hàng.

Ngân hàng trung ương Chile cắt giảm lãi suất xuống 4,5%:

Đầu tháng 12/2025, Ngân hàng trung ương Chile đã nhất trí quyết định giảm lãi suất cơ bản 25 điểm cơ bản xuống 4,5% tại cuộc họp Chính sách Tiền tệ mới nhất. Việc cắt giảm lãi suất diễn ra khi triển vọng kinh tế toàn cầu cho thấy động lực bên ngoài mạnh hơn một chút đối với nền kinh tế Chile. Trong quý ba, hoạt động kinh tế ở các đối tác thương mại chính của Chile tăng trưởng nhiều hơn dự kiến,

được thúc đẩy bởi đầu tư gia tăng vào công nghệ mới và chi tiêu tài khóa cao hơn ở các nền kinh tế phát triển.

Thông tin Ngân hàng Trung ương Chile quyết định giảm lãi suất cơ bản xuống 4,5% nhìn chung có tác động gián tiếp nhưng theo hướng tích cực đối với triển vọng xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường Chile, dù mức độ ảnh hưởng không mang tính tức thời hay đột biến.

Trước hết, việc cắt giảm lãi suất trong bối cảnh điều kiện tài chính toàn cầu cải thiện, thị trường chứng khoán tăng và đồng peso Chile lên giá cho thấy nền kinh tế Chile đang bước vào giai đoạn nới lỏng chính sách tiền tệ nhằm hỗ trợ tăng trưởng, thường kéo theo chi phí tín dụng giảm, kích thích đầu tư, tiêu dùng và hoạt động nhập khẩu trong trung hạn. Đối với nhóm hàng rau quả, môi trường lãi suất thấp hơn sẽ góp phần duy trì và cải thiện sức mua của người tiêu dùng Chile, nhất là đối với các sản phẩm nhập khẩu có giá trị gia tăng như rau quả chế biến, trái cây đóng hộp, nước ép… vốn là thế mạnh ngày càng rõ của Việt Nam.

Thứ hai, đồng peso Chile tăng giá so với các đồng tiền chủ chốt là yếu tố thuận lợi cho nhập khẩu, bởi giúp giảm chi phí quy đổi đối với hàng hóa nhập khẩu, trong đó có rau quả từ Việt Nam. Việc này có thể cải thiện khả năng cạnh tranh về giá của rau quả Việt Nam so với các nguồn cung khác trong khu vực Mỹ Latinh, nơi Chile có nhiều lựa chọn thay thế. Tuy nhiên, lợi thế này chỉ phát huy rõ nếu đồng peso duy trì xu hướng ổn định và không biến động mạnh trong thời gian tới.

Thứ ba, triển vọng kinh tế Chile được hỗ trợ bởi động lực bên ngoài tích cực hơn, giá đồng tăng mạnh và đầu tư công nghệ gia tăng, cho thấy nền kinh tế có dư địa phục hồi dù vẫn tồn tại rủi ro toàn cầu. Trong bối cảnh đó, nhập khẩu thực phẩm nói chung và rau quả nói riêng có xu hướng ổn định hoặc tăng nhẹ, nhất là khi Chile là thành viên CPTPP, cho phép rau quả Việt Nam được hưởng ưu đãi thuế quan, giúp giảm bớt tác động của chi phí logistics xa về mặt địa lý.

Tuy vậy, cần lưu ý rằng tác động của chính sách tiền tệ Chile đến xuất khẩu rau quả Việt Nam chỉ mang tính hỗ trợ gián tiếp, không phải yếu tố quyết định. Nhu cầu nhập khẩu rau quả của Chile vẫn phụ thuộc lớn vào giá cả, chất lượng, tiêu chuẩn an toàn thực phẩm và khả năng cạnh tranh với các nước Mỹ Latinh có lợi thế địa lý gần hơn.

III. Cơ hội hợp tác sản xuất, đầu tư, giao thương mặt hàng rau quả của Việt Nam với các nước thành viên CPTPP

- Những yếu tố tác động tích cực đến xuất khẩu sang thị trường CPTPP

Trong những tháng còn lại của năm 2025, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP được kỳ vọng tiếp tục duy trì đà tăng trưởng nhờ hội tụ nhiều yếu tố tác động tích cực cả từ bên ngoài lẫn nội tại ngành. Trước hết, các cam kết cắt giảm thuế quan sâu và ổn định trong khuôn khổ Hiệp định CPTPP tiếp tục phát huy hiệu quả, giúp phần lớn mặt hàng rau quả của Việt Nam được hưởng mức thuế suất ưu đãi, thậm chí về 0%, qua đó nâng cao đáng kể khả năng cạnh tranh về

giá so với các nguồn cung ngoài khối. Bên cạnh đó, nhu cầu tiêu dùng tại nhiều thị trường CPTPP, đặc biệt là Nhật Bản, Canada, Úc và New Zealand, có xu hướng tăng đối với các sản phẩm rau quả nhiệt đới, rau quả chế biến và sản phẩm tiện lợi, phù hợp với thế mạnh xuất khẩu của Việt Nam trong bối cảnh người tiêu dùng ngày càng chú trọng đến yếu tố sức khỏe, nguồn gốc tự nhiên và tính bền vững. Về phía nguồn cung, năng lực sản xuất và chế biến rau quả trong nước tiếp tục được cải thiện nhờ đầu tư vào công nghệ bảo quản sau thu hoạch, chế biến sâu và chuẩn hóa vùng trồng, giúp doanh nghiệp chủ động hơn trong việc đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và kiểm dịch thực vật của các thị trường CPTPP. Cùng với đó, việc đa dạng hóa cơ cấu mặt hàng, chuyển dịch từ xuất khẩu rau quả tươi sang các sản phẩm chế biến có giá trị gia tăng cao và thời hạn bảo quản dài hơn giúp giảm rủi ro về mùa vụ, logistics và biến động nhu cầu ngắn hạn. Ngoài ra, hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối doanh nghiệp và tận dụng hiệu quả các kênh phân phối hiện đại tại thị trường CPTPP ngày càng được đẩy mạnh, góp phần mở rộng thị phần và nâng cao hình ảnh thương hiệu rau quả Việt Nam. Trong bối cảnh chi phí logistics quốc tế có xu hướng ổn định hơn so với các năm trước, cùng với việc doanh nghiệp ngày càng quen thuộc với quy tắc xuất xứ CPTPP, những yếu tố trên được xem là động lực quan trọng, tạo nền tảng thuận lợi để xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP tiếp tục tăng trưởng tích cực trong những tháng cuối năm 2025.

Bên cạnh những yếu tố cụ thể về thuế quan, thị trường và năng lực sản xuất, một yếu tố mang tính nền tảng khác cũng tác động tích cực đến xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP trong những tháng còn lại của năm 2025 là sự cải thiện đồng bộ của môi trường kinh doanh và mức độ thích ứng của doanh nghiệp. Việc hoàn thiện dần khung khổ chính sách hỗ trợ xuất khẩu, cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói và chứng nhận chất lượng đã giúp doanh nghiệp tiết kiệm thời gian, chi phí và nâng cao tính chủ động trong kế hoạch xuất khẩu. Đồng thời, kinh nghiệm tích lũy sau nhiều năm tham gia CPTPP giúp các doanh nghiệp Việt Nam hiểu rõ hơn yêu cầu pháp lý, tiêu chuẩn kỹ thuật và tập quán thương mại của từng thị trường thành viên, từ đó xây dựng chiến lược tiếp cận phù hợp và bền vững hơn. Ngoài ra, xu hướng liên kết sản xuất theo chuỗi giữa nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp xuất khẩu ngày càng được củng cố, góp phần ổn định nguồn cung, kiểm soát chất lượng và nâng cao giá trị sản phẩm. Những yếu tố mang tính "nền" này tuy khó nhận diện ngay trong ngắn hạn nhưng lại đóng vai trò quan trọng, tạo lực đỡ cho xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP duy trì đà tăng trưởng ổn định và bền vững trong giai đoạn cuối năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Những yếu tố ảnh hưởng tiêu cực đến xuất khẩu từ thị trường CPTP

Bên cạnh những yếu tố thuận lợi, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP vẫn đang chịu tác động không nhỏ từ nhiều yếu tố bất lợi, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả xuất khẩu. Trước hết, các hàng rào kỹ thuật và tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm tại các thị trường CPTPP, đặc biệt là Nhật Bản, Canada và Úc, ngày càng khắt khe, với yêu cầu cao về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật, truy xuất nguồn gốc và tính bền vững trong sản xuất. Điều này tạo áp lực lớn đối với các doanh nghiệp và vùng nguyên liệu trong nước, nhất là các hộ sản xuất nhỏ lẻ còn hạn chế về trình độ canh tác và khả năng tuân thủ quy trình chuẩn quốc tế. Bên cạnh đó, chi phí logistics và vận chuyển quốc tế, dù đã có dấu hiệu hạ nhiệt so với giai đoạn cao điểm, nhưng vẫn ở mức cao và biến động khó lường, làm giảm sức cạnh tranh về giá của rau quả Việt Nam, đặc biệt đối với các mặt hàng tươi sống có thời gian bảo quản ngắn. Nguồn cung nguyên liệu trong nước còn thiếu ổn định, phụ thuộc nhiều vào mùa vụ và điều kiện thời tiết, trong khi biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, làm gia tăng rủi ro về sản lượng, chất lượng và khả năng giao hàng đúng hạn.

Ngoài ra, năng lực chế biến sâu, bảo quản sau thu hoạch và xây dựng thương hiệu của nhiều doanh nghiệp vẫn còn hạn chế, khiến sản phẩm chủ yếu xuất khẩu dưới dạng gia công, giá trị gia tăng thấp và dễ bị thay thế bởi các nguồn cung khác trong khối CPTPP. Sự cạnh tranh gay gắt từ các quốc gia có lợi thế tương đồng như Mexico, Chile, Peru hay New Zealand, với hệ thống logistics và chuỗi cung ứng hoàn thiện hơn, cũng tạo áp lực lớn lên thị phần của rau quả Việt Nam. Tổng hòa các yếu tố này cho thấy, dù CPTPP mở ra nhiều cơ hội, nhưng để tận dụng hiệu quả, xuất khẩu rau quả của Việt Nam cần vượt qua không ít thách thức mang tính cấu trúc và dài hạn.

IV. Đánh giá triển vọng và dự báo.

Triển vọng xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang các thị trường thành viên CPTPP trong thời gian tới được đánh giá khá tích cực, song đi kèm với những yêu cầu ngày càng cao về chất lượng và tính bền vững. Trước hết, CPTPP tiếp tục là không gian thị trường rộng lớn với nhu cầu nhập khẩu ổn định đối với các sản phẩm rau quả, đặc biệt là rau quả nhiệt đới, rau quả chế biến và các sản phẩm tiện lợi, phù hợp với thế mạnh sản xuất của Việt Nam. Việc duy trì các cam kết cắt giảm thuế quan sâu và dài hạn giúp hàng rau quả Việt Nam có lợi thế cạnh tranh rõ rệt về giá so với nhiều đối thủ ngoài khối, tạo điều kiện thuận lợi để mở rộng thị phần, nhất là tại các thị trường có mức tiêu dùng cao như Nhật Bản, Canada, Úc và New Zealand. Bên cạnh đó, năng lực sản xuất và chế biến trong nước đang từng bước được nâng cao thông qua đầu tư vào công nghệ bảo quản sau thu hoạch, chế biến sâu và chuẩn

hóa vùng trồng, góp phần cải thiện chất lượng, kéo dài thời hạn bảo quản và gia tăng giá trị xuất khẩu. Xu hướng chuyển dịch cơ cấu mặt hàng từ xuất khẩu tươi sang các sản phẩm chế biến, có thương hiệu và đáp ứng tiêu chuẩn xanh, bền vững cũng giúp rau quả Việt Nam thích ứng tốt hơn với yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường CPTPP. Tuy nhiên, triển vọng tích cực này chỉ thực sự bền vững khi doanh nghiệp và ngành hàng vượt qua được các rào cản kỹ thuật, chi phí logistics cao và sức ép cạnh tranh gay gắt từ các nhà cung ứng lớn trong khối. Nhìn chung, với nền tảng hội nhập sâu rộng, lợi thế tự nhiên và sự cải thiện dần về năng lực nội tại, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP có nhiều dư địa tăng trưởng trong trung và dài hạn, đặc biệt nếu gắn chặt tăng trưởng kim ngạch với nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và uy tín thương hiệu trên thị trường quốc tế.

Dự báo, trong những tháng còn lại của năm, xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường CPTPP được dự báo tiếp tục duy trì xu hướng tăng trưởng tích cực, dù mức độ có thể phân hóa giữa các nhóm mặt hàng và từng thị trường cụ thể. Về tổng thể, nhu cầu nhập khẩu rau quả tại nhiều nước CPTPP vẫn ở mức ổn định, nhất là đối với các sản phẩm rau quả chế biến, trái cây nhiệt đới và các mặt hàng có tính tiện lợi, phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện đại và chú trọng sức khỏe. Việc các ưu đãi thuế quan trong khuôn khổ CPTPP tiếp tục được thực thi đầy đủ sẽ giúp hàng rau quả Việt Nam duy trì lợi thế cạnh tranh về giá, đặc biệt trong bối cảnh doanh nghiệp ngày càng am hiểu quy tắc xuất xứ và yêu cầu kỹ thuật của từng thị trường. Bên cạnh đó, nguồn cung trong nước vào cuối năm thường khá dồi dào đối với một số loại trái cây chủ lực, kết hợp với năng lực chế biến và bảo quản được cải thiện, sẽ tạo điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, giảm phụ thuộc vào hàng tươi sống.

Tuy nhiên, xuất khẩu rau quả sang CPTPP trong những tháng cuối năm cũng đối mặt với không ít thách thức, như tiêu chuẩn kỹ thuật ngày càng nghiêm ngặt, áp lực cạnh tranh từ các nước trong khối và biến động chi phí logistics, có thể khiến tốc độ tăng trưởng không quá đột biến. Trên cơ sở các yếu tố thuận lợi và bất lợi đan xen, nhiều khả năng kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang CPTPP trong những tháng còn lại của năm sẽ tiếp tục tăng so với cùng kỳ, trong đó động lực chính đến từ nhóm rau quả chế biến và các mặt hàng trái cây đã khẳng định được vị thế, qua đó củng cố xu hướng tăng trưởng ổn định và bền vững hơn cho toàn ngành trong giai đoạn cuối năm.